

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 02 - 2022

“V/v : Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Lan.
2. Ông Hoàng Công Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Đức T, xã Đức Trạch, huyện Bố Tr, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thọ Đ, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. (Anh Nguyễn Văn Xuân có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2021, bản tự khai và tại phiên tòa thì nguyên đơn, chị Nguyễn Thị Kim O trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn X lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 25/12/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính cách vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, chồng không lo làm ăn, chăm lo cho gia đình. Ngoài ra chồng sa vào các tệ nạn xã hội, cờ bạc dẫn đến nợ nần, mặc dù đã được gia đình khuyên răn nhiều nhưng không thay đổi. Vì vậy, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh X.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 04/11/2004; Nguyễn Phương H, sinh ngày 04/10/2006 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 29/12/2015. Hiện nay các con đang ở với chị. Sau ly

hôn chị có nguyện vọng tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng ba con chung và không yêu cầu anh Xuân cấp dưỡng nuôi các con chung. Vì chị có đủ điều kiện.

Về tài sản chung: Không có. Hiện tại vợ chồng chị không nợ ai và không ai nợ vợ chồng chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 19/01/2022, anh Nguyễn Văn Xuân trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Kim O có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Tr, huyện Bồ Tr, tỉnh Quảng Bình ngày 25/12/2003. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, xảy ra nhiều xung đột, tính tình vợ chồng không hợp nhau. Hai vợ chồng sống ly thân đã gần 1 năm, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Oanh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Xuân cũng đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 04/11/2004; Nguyễn Phương H, sinh ngày 04/10/2006 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 29/12/2015. Hiện nay các con đang ở với chị O. Sau ly hôn anh đồng ý giao cả 3 con cho chị Oanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh không cấp dưỡng nuôi các con chung do chị Oanh có đủ điều kiện kinh tế để nuôi các con.

Về tài sản chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Nguyễn Văn X có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Văn X yêu nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/12/2003 tại UBND xã Đức Trạch, huyện Bồ T, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi lấy nhau, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng dần phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do không cùng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau không ai quan tâm đến ai, vợ chồng sống ly thân đã khá lâu. Nay chị Oanh làm đơn xin ly hôn, anh Xuân cũng đồng ý. Xét trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Oanh và anh Xuân là có căn cứ và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Văn X thống nhất quá trình chung vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 04/11/2004; Nguyễn Phương H, sinh ngày 04/10/2006 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 29/12/2015. Hiện nay các con đang ở với chị O. Sau ly hôn chị O có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, anh Xuân cũng đồng ý với ý kiến của chị Oanh và các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy, hiện nay các con chung đang còn nhỏ, anh X đi làm ăn xa nguyện vọng của chị O là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy cần giao 03 con chung cho chị O tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Anh X

không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Vì chị O có đủ điều kiện và không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Văn X trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Xuân.

2. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Văn X

3. Về quan hệ con chung: Giao 03 con chung gồm Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 04/11/2004; Nguyễn Phương H, sinh ngày 04/10/2006 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 29/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Kim O tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

4. Về quan hệ tài sản: Không xem xét.

5. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim O nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003267 ngày 29 tháng 10 năm 2021. Chị Oanh đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Kim O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/02/2022); anh Nguyễn Văn X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án do Tòa án tổng đạt hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường nơi anh thường trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Trạch;
- Lưu VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương